

UBND XÃ SƠN ĐỘNG
TRẠM Y TẾ SƠN ĐỘNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH:

Số:.....Số: 139 /TB-TYT
Ngày: 13/4/2026
Chuyển: NVD
Số và ký hiệu HS:.....

Sơn Động, ngày 10 tháng 04 năm 2026

THÔNG BÁO ĐÁP ỨNG

THỰC HÀNH TỐT BẢO QUẢN THUỐC, NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh.

Tên cơ sở: **TRẠM Y TẾ SƠN ĐỘNG.**

Địa chỉ: Thôn Lốt, xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh.

Số điện thoại: 0986713412

Người đại diện: **Nguyễn Kim Cương.**

Chức vụ: Giám đốc Trạm Y tế.

Cơ sở chúng tôi đã được thành lập theo Quyết định số 137/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân xã Sơn Động ngày 31 tháng 12 năm 2025. Cơ sở có bao gồm phạm vi hoạt động bảo quản bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc, cụ thể như sau: Bảo quản thuốc ở điều kiện thường và điều kiện lạnh từ 2⁰C-8⁰C (bao gồm: Thuốc độc; thuốc thuộc danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện; thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần; thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, Thuốc gây nghiện, Thuốc hướng thần, Thuốc tiền chất, vắc xin; Thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền. (Có phụ lục kèm theo)

Thực hiện quy định tại Luật Dược; Thông tư số 36/2018/TT-BYT 22/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc và Thông tư số 11/2025/TT-BYT ngày 16/5/2025 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2018/TTBYT ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc, Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc, sau khi tiến hành tự thanh tra và đánh giá đạt yêu cầu; cơ sở chúng tôi xin thông báo đáp ứng tiêu chuẩn GSP



đối với phạm vi bảo quản thuốc trong quy định về chức năng nhiệm vụ của chúng tôi nêu trên.
(Văn bản này thay cho Thông báo số 74/TB-TYT ngày 27/2/2026)

Chúng tôi xin cam đoan thực hiện đầy đủ các văn bản pháp luật, các quy chế chuyên môn được có liên quan.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Kim Cương





PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC KHO BẢO QUẢN THUỐC

(Kèm theo Thông báo số 139 /TB-TYT ngày 10 tháng 04 năm 2026 của trạm y tế Sơn Động)

TT	Tên kho	Vị trí, địa chỉ, diện tích kho	Người phụ trách kho	Bằng cấp chuyên môn
1	Kho Thuốc	Tầng 1, dãy nhà 3 tầng, Khoa Khám bệnh, chữa bệnh trong khuôn viên của Trạm Y tế Sơn Động, thôn Lốt, xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh.	Đàm Thị Thúy	Dược sĩ Cao đẳng
2	Kho Vắc xin	Tầng 2, dãy nhà 3 tầng, Khoa Khám bệnh, chữa bệnh trong khuôn viên của Trạm Y tế Sơn Động, thôn Lốt, xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh.	Hoàng Thị Ngọc	Dược sĩ Cao đẳng
3	Kho Methadone	Dãy nhà cấp 4, đằng sau, Bệnh viện đa khoa Sơn Động, Thôn Thượng 1, xã Sơn Động	Nguyễn Thu Quyên	Dược sĩ Đại học

Sơn Động, ngày 09 tháng 04 năm 2026

HỒ SƠ TỔNG THỂ THỰC HIỆN GSP

1. Thông tin chung về cơ sở

1.1. Thông tin liên hệ của cơ sở

- Tên cơ sở: Trạm Y tế Sơn Động
- Địa chỉ: Thôn Lốt, xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh
- Số điện thoại: 0986713412
- Địa chỉ kho bảo quản: Kho bảo quản thuốc tại Khoa Dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng của Trạm Y tế Sơn Động. Địa chỉ: xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh.
- Giám đốc: Nguyễn Kim Cương. Số điện thoại: 0986713412
- Cán bộ phụ trách kho thuốc BHYT, thuốc chương trình mục tiêu y tế: Đàm Thị Thúy. Số điện thoại: 0987260791
- Cán bộ phụ trách kho Vaccin: Hoàng Thị Ngọc. Số điện thoại: 0975069075
- Cán bộ phụ trách kho Methadone: Nguyễn Thu Quyên. Số điện thoại: 0976406686

1.2. Hoạt động được cấp phép của cơ sở

Trạm Y tế Sơn Động được thành lập theo Quyết định số 137 của ủy ban nhân dân xã Sơn Động ngày 31 tháng 12 năm 2025 Đơn vị được thành lập trên sở sở sát nhập 03 Trạm Y tế cũ là TYT xã Vĩnh An, TYT xã An Bá, TYT xã An Châu, và một phần nhân sự thuộc khối dự phòng, dân số, Trung tâm Y tế Sơn Động cũ.

Hiện tại đơn vị bảo quản sử dụng các loại thuốc sau:

TT	Tên thuốc, nồng độ hàm lượng	Đơn vị tính	Dạng bào chế	Nhiệt độ bảo quản
1	AGIMOL 150	Gói	Thuốc cốm	Nhiệt độ phòng
2	Alzole 40mg	Viên	Viên nang cứng chứa pallet bao tan trong ruột	Nhiệt độ phòng
3	Aminazin 25mg	Viên	Viên	Nhiệt độ phòng
4	Amoxicillin 250mg	Gói	Thuốc bột	Nhiệt độ phòng
5	Candesartan Stella 8mg	Viên	Viên nén	Nhiệt độ phòng

6	Ebitac 12.5	Viên	Viên nén	Nhiệt độ phòng
7	Enapulus HCT 5/12.5	Viên	Viên nén	Nhiệt độ phòng
8	Ethambutol 400mg	Viên	Viên nén bao phim	Nhiệt độ phòng
9	Etirabol 80/12.5	Viên	Viên nén	Nhiệt độ phòng
10	Fabamox 1G	Viên	Viên	Nhiệt độ phòng
11	Haloperidol 1,5 mg	Viên	Viên	Nhiệt độ phòng
12	Hoạt huyết dưỡng não	Viên	Viên nang cứng	Nhiệt độ phòng
13	Ibartain MR 150 mg	Viên	Viên nén tác dụng kéo dài	Nhiệt độ phòng
14	Klamentin 250/31.25	Gói	Thuốc cốm pha hỗn dịch uống	Nhiệt độ phòng
15	Mediphylamin	Viên	Viên	Nhiệt độ phòng
16	Meyernazid	Viên	Viên	Nhiệt độ phòng
17	Moxacin 500 mg	Viên	Viên nang cứng	Nhiệt độ phòng
18	Partamol Tab. 500 mg	Viên	Viên	Nhiệt độ phòng
19	Phenobarbital 100 mg	Viên	Viên nén	Nhiệt độ phòng
20	Troysar AM	Viên	Viên	Nhiệt độ phòng
21	Turbe	Viên	Viên nén bao phim	Nhiệt độ phòng
22	Turbezid	Viên	Viên nén bao phim	Nhiệt độ phòng
23	VT-Amlopril 4mg/10mg	Viên	Viên nén	Nhiệt độ phòng

Đơn vị được phép tiếp nhận và bảo quản các loại vắc xin được Bộ Y tế cho phép sử dụng trong dự án Tiêm chủng mở rộng (TCMR), gồm những loại sau:

TT	Loại vắc xin và dung môi	Nhiệt độ bảo quản	Ghi chú
1	Bại liệt uống (OPV)	+2oC đến +8oC	Dễ hỏng bởi nhiệt độ cao
2	Sởi	+2oC đến +8oC	Không hỏng do đông băng

3	Sởi-Rubella (MR)	+2oC đến +8oC	Không hỏng do đông băng
4	Lao (BCG)	+2oC đến +8oC	Không hỏng do đông băng
5	Uốn ván (AT)	+2oC đến +8oC	Không để đông băng
6	Bạch hầu-Ho gà-Uốn ván (DPT)	+2oC đến +8oC	Không để đông băng
7	DPT-VGB-Hib	+2oC đến +8oC	Không để đông băng
8	Viêm gan B (VGB)	+2oC đến +8oC	Không để đông băng
9	Viêm não Nhật Bản B (VNNB)	+2oC đến +8oC	Không để đông băng
10	Bại liệt tiêm (IPV)	+2oC đến +8oC	Không để đông băng
11	Dung môi BCG	Nhiệt độ phòng	Không để đông băng
12	Dung môi sởi	Nhiệt độ phòng	Không để đông băng
13	Dung môi MR	Nhiệt độ phòng	Không để đông băng

2. Hệ thống quản lý chất lượng

2.1. Hệ thống quản lý chất lượng của cơ sở

Hiện tại việc quản lý bảo quản thuốc, vắc xin được thực hiện bởi Khoa Dược, TTB & CLS thuộc Trạm Y tế Sơn Động với sự giám sát của Ban giám đốc, tổ tự kiểm tra đánh giá đáp ứng “Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc”, Hội đồng kiểm kê, hội đồng kiểm nhập, Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm và phòng Hành chính tổng hợp.

Việc quản lý bảo quản thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế được thực hiện đúng theo quy định theo hướng dẫn tại Luật Dược; Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư 36/2018/TT- BYT ngày 22 tháng 11 năm 2018 quy định về Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu thuốc; Thông tư số 11/2025/TT-BYT ngày 16/5/2025 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2018/TTBYT ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc, Thông tư số 34/2018-TTBYT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ Y tế hướng dẫn chi tiết một số quy định tại nghị định 104/2016 của chính phủ về việc quy định hoạt động tiêm chủng; WHO (2015), Tài liệu “Thực hành tiêm chủng” (Immunization in Practice).

Thực hiện quản lý bảo quản thuốc, vắc xin thực hiện đúng theo quy trình, qui định trong các SOP (bảo quản, cấp phát, kiểm tra theo dõi nhiệt độ, kiểm tra khi nhận/cấp vắc xin...) đã được phê duyệt ban hành tại đơn vị, được thể hiện qua sổ sách, phần mềm khám chữa bệnh, phần mềm tiêm chủng, bảng theo dõi nhiệt độ hàng ngày, biên bản giao nhận chi tiết, biên bản kiểm kê...Đơn vị cũng sử dụng phần mềm tiêm chủng quốc gia để quản lý, theo dõi cập nhật thường xuyên.

2.2. Quản lý các nhà cung cấp và các cơ sở hợp đồng

Thuốc được nhập về trạm y tế từ kho của Bệnh viện Đa khoa Sơn Động theo đúng số lượng, lô hạn trên phiếu xuất kho, đạt chất lượng về mặt cảm quan, có đầy đủ thông tin về đơn vị sản xuất/nhập khẩu, số đăng ký.

Đơn vị sẽ nhận vắc xin tiêm chủng mở rộng trực tiếp từ kho TCMR của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Ninh vận chuyển đến kho của đơn vị bằng hòm lạnh chuyên dụng và được bàn giao theo đúng quy định. Việc giao nhận phải đảm bảo tuân thủ điều kiện nhiệt độ bảo quản theo đúng tiêu chuẩn của từng loại vắc xin, đạt chất lượng cảm quan, đúng số lượng, lô hạn theo đúng biên bản giao nhận. Vắc xin được kiểm nhập và nhập kho. Các vắc xin đều có đầy đủ thông tin về đơn vị sản xuất/nhập khẩu, lô, liều, hạn sử dụng, số ĐK được bảo quản tại kho đơn vị phục vụ hoạt động tiêm chủng thường xuyên và chiến dịch theo chỉ đạo của Sở Y tế và Dự án TCMR.

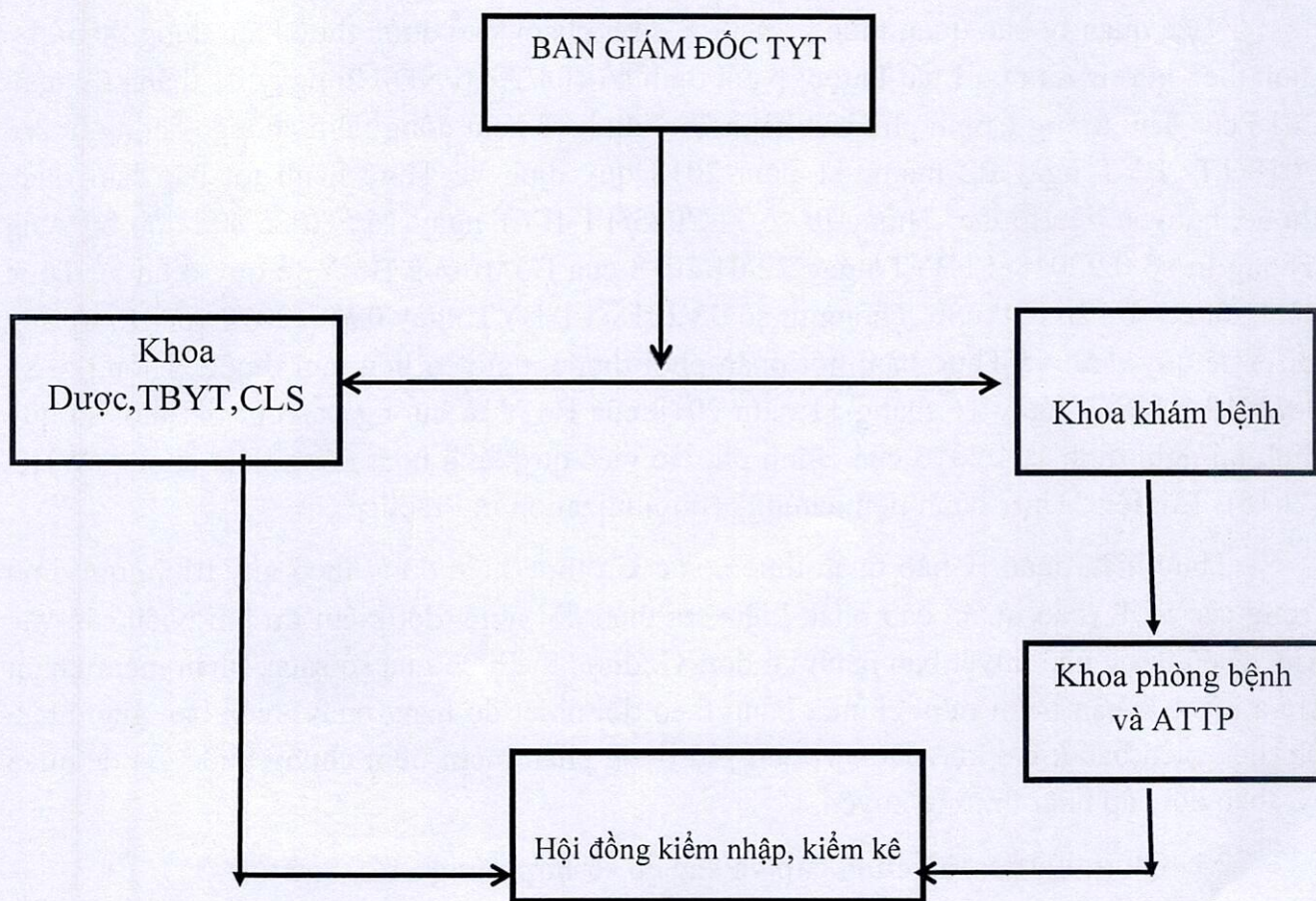
Đối với các đơn vị cung ứng khác: Việc vận chuyển, bàn giao thuốc, vắc xin trên cơ sở các hợp đồng cung cấp cũng phải đảm bảo đúng các quy định về bàn giao, giao nhận thuốc.

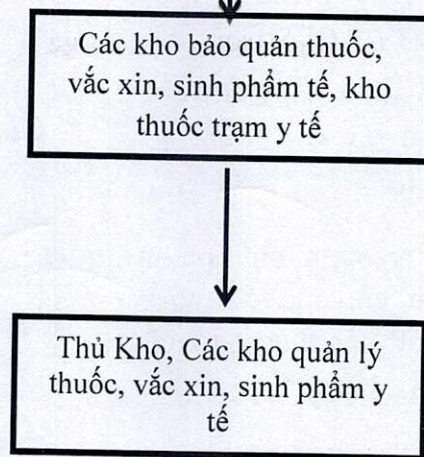
3. Nhân sự, cơ sở vật chất

3.1. Nhân sự

Phân công nhân sự thực hiện quản lý cụ thể theo sơ đồ như sau:

Sơ đồ tổ chức hệ thống quản lý, bảo quản, cấp phát thuốc





Đơn vị có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng vị trí quản lý với nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân trong bảng phân công nhiệm vụ vị trí việc làm được phê duyệt của lãnh đạo đơn vị, nhiệm vụ của các bộ phận cụ thể như sau:

T T	Tên tổ chức	Chức năng/nhiệm vụ	Số lượng thành viên	Cán bộ phụ trách
1	Ban lãnh đạo đơn vị	Quản lý lãnh đạo chỉ đạo chung	02	Nguyễn Kim Cương (Giám đốc)
2	Khoa Dược, TBYT, CLS	<ul style="list-style-type: none"> - Phân công nhiệm vụ, hướng dẫn chuyên môn về theo dõi bảo quản kho - Theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc tuân thủ quy trình, quy định về bảo quản thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế - Quản lý chuyên môn về công tác bảo quản thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế trong đơn vị 	07	Hoàng Thị Ngọc (Phó trưởng khoa)

3	Khoa phòng bệnh và ATTP	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với Khoa Dược, TBYT, CLS trong công tác theo dõi, giám sát bảo quản vắc xin, sinh phẩm y tế - Dự trữ vắc xin, sinh phẩm theo nhu cầu của đơn vị 	07	CNYTCC Phạm Văn Tuân (Trưởng khoa)
4	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	<ul style="list-style-type: none"> - Dự trữ thuốc theo nhu cầu của đơn vị - Phối hợp với Khoa Dược, TBYT, CLS trong công tác theo dõi, giám sát bảo quản thuốc trong đơn vị. 	09	BS Bàn Thị Bình (Trưởng khoa)
5	Hội đồng kiểm nhập, kiểm kê thuốc	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát chất lượng thuốc, vắc xin nhập vào đơn vị. - Kiểm soát, xem xét chất lượng thuốc, vắc xin khi xảy ra sự cố. - Kiểm tra định kỳ, hoặc đột xuất chất lượng thuốc, vắc xin trong quá trình bảo quản. 	08	Nguyễn Kim Cương (Giám đốc - Chủ tịch hội đồng)
6	Các thủ Thủ kho thuốc, vắc xin, Khoa Dược, TBYT, CLS	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý kho bảo quản thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế. Đảm bảo chất lượng, an toàn của các loại hàng hóa trong quá trình bảo quản. - Tổ chức tiếp nhận hàng hóa theo kế hoạch. - Cấp phát đúng loại hàng hoá, chính xác về số lượng, 	02	Các thủ kho được phân công nhiệm vụ

		<p>chủng loại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cật nhật hàng hóa trong kho, báo cáo kịp thời khi lượng tồn kho dưới mức an toàn, hay hàng hóa cận hạn phải báo cáo trước 6 tháng. - Vệ sinh hệ thống kho luôn sạch sẽ. - Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng khoa giao. 		
--	--	---	--	--

Mọi nhân viên tham gia quản lý kho được đào tạo, tập huấn các qui định về bảo quản thuốc, vắc xin cũng như được phổ biến, nắm chắc các qui trình chuẩn SOP.

Kho được lắp điều hòa nhiệt độ nhằm đảm bảo duy trì nhiệt độ phòng dưới 30⁰C và độ ẩm dưới 75%. Đối với kho vắc xin toàn bộ vắc xin được bảo quản trong hệ thống dây truyền lạnh với các thiết bị theo dõi nhiệt độ chuyên dụng đúng theo quy định của Tiêm chủng quốc gia và Bộ Y tế đảm bảo nhiệt độ từ 2-8⁰C và tùy loại vắc xin.

3.2. Cơ sở vật chất:

Số lượng nhân sự tham gia vào quá trình quản lý, bảo quản, cấp phát thuốc, vắc xin năm 2026 và cơ sở vật chất, trang thiết bị tham gia vào hoạt động bảo quản thuốc, vắc xin sinh phẩm y tế như sau:

3.2.1. Kho Thuốc

Địa chỉ: Kho phát thuốc ngoại trú tại Trạm Y tế Sơn Động: Tầng 1, dãy nhà 3 tầng, Khoa Khám bệnh, chữa bệnh trong khuôn viên của Trạm Y tế Sơn Động, xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Dược sỹ Cao đẳng Đàm Thị Thúy. Năm sinh: 12/06/1986. Số chứng chỉ hành nghề dược: 0621/BG-CCHN; Nơi cấp: Sở Y tế Bắc Giang; Ngày cấp: 22/06/2015.

- Đã được tập huấn GSP tại trung tâm Y tế Sơn Động (cũ) nay là Bệnh viện Đa khoa Sơn Động

Cơ sở vật chất trang thiết bị kho:

- Diện tích kho: 16.5 m²

STT	Cơ sở vật chất, trang thiết bị	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Điều hòa	Chiếc	01	Công suất: 9000BTU/chiếc
2	Nhiệt kế, ẩm kế tự ghi	Chiếc	01	
3	Tủ bảo quản thuốc	Chiếc	03	
4	Tủ sắt có khóa	Chiếc	01	Bảo quản thuốc gây nghiện, hướng thần
5	Quạt trần	Chiếc	01	
6	Máy tính kết nối internet	Chiếc	01	
7	Bình phòng cháy chữa cháy, nội quy, tiêu lệnh PCCC	Chiếc	01	
8	Kệ để thuốc, vật tư	Chiếc	01	

3.2.2. Kho vắc xin

Địa chỉ: Kho Vắc Xin tại trạm y tế Sơn Động: Tầng 2, dãy nhà 3 tầng, Khoa Khám bệnh, chữa bệnh trong khuôn viên của Trạm Y tế Sơn Động, xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Dược sỹ Cao đẳng Hoàng Thị Ngọc. Năm sinh: 07/11/1988. Số chứng chỉ hành nghề dược: 1094/BG-CCHND; Nơi cấp: Sở Y tế Bắc Giang; Ngày cấp: 01/07/2015.

- Đã được tập huấn GSP tại trung tâm Y tế Sơn Động (cũ) nay là Bệnh viện Đa khoa Sơn Động

Cơ sở vật chất trang thiết bị kho:

- Diện tích kho: 21.5m²

STT	Cơ sở vật chất, trang thiết bị	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Điều hòa	Chiếc	01	Công suất: 9000BTU/chiếc
2	Nhiệt kế, ẩm kế tự ghi Firdge-tag	Chiếc	01	
3	Tủ lạnh Haier HBC-80	Chiếc	01	Quản lý thuốc điều kiện bảo quản nhiệt độ từ 2-8 độ
4	Quạt trần	Chiếc	01	
5	Máy tính kết nối internet	Chiếc	01	
6	Bình phòng cháy chữa cháy, nội quy tiêu lệnh PCCC	Chiếc	01	

3.2.3. Kho Methadone

Địa chỉ: Kho Methadone trạm y tế Sơn Động: Bệnh viện Đa khoa Sơn Động, xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Dược sỹ Đại học Nguyễn Thu Quyên; Năm sinh: 16/05/1988. Số chứng chỉ hành nghề dược: 1032/BG-CCHND; Nơi cấp: Sở Y tế Bắc Giang; Ngày cấp: 02/12/2015.

- Đã được tập huấn GSP tại trung tâm Y tế Sơn Động (cũ) nay là Bệnh viện Đa khoa Sơn Động

Cơ sở vật chất trang thiết bị kho:

- Diện tích kho: 18 m²

STT	Cơ sở vật chất, trang thiết bị	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Bàn làm việc	Chiếc	01	
2	Nhiệt kế, âm kế tự ghi	Chiếc	01	
3	Tủ hồ sơ, sổ sách	Chiếc	01	
4	Két sắt	Chiếc	02	
5	Máy hút ẩm	Chiếc	01	Công suất:220-240v-50Hz
6	Tủ đựng thuốc	Chiếc	01	
7	Điều hoà nhiệt độ	Chiếc	01	Công suất: 9000 BTU
8	Hệ thống camera	Chiếc	01	
9	Bình phòng cháy chữa cháy, nội quy tiêu lệnh PCCC	Chiếc	01	

4. Hồ sơ tài liệu:

Quản lý, lưu trữ hồ sơ liên quan bảo quản, cấp phát thuốc:

- Hồ sơ tổng thể của cơ sở bảo quản thuốc
- Phiếu xuất kho của Bệnh viện Đa khoa Sơn Động.
- Sổ kiểm nhập thuốc
- Bảng theo dõi nhiệt độ hàng ngày của kho
- Báo cáo thuốc hàng tháng

- Biên bản kiểm kê kho quý, năm
- Hồ sơ tập huấn cho cán bộ tham gia bảo quản, vận chuyển vắc xin: tài liệu, chương trình, danh sách học viên...

Danh mục các quy trình, thao tác chuẩn thực hiện việc bảo quản, cấp phát thuốc:

TT	Tên quy trình	Mã quy trình	Số trang
1.	Nhập thuốc và kiểm tra thuốc nhập kho	QT.01.GSP.THUỐC	13
2.	Bảo quản thuốc trong kho	QT.02.GSP.THUỐC	08
3.	Kiểm tra, theo dõi chất lượng thuốc trong kho	QT.03.GSP.THUỐC	06
4.	Vệ sinh kho	QT.04.GSP.THUỐC	03
5.	Kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị bảo quản	QT.05.GSP.THUỐC	04
6.	Kiểm soát môi, mọt, côn trùng, các loại gặm nhấm trong kho	QT.06.GSP.THUỐC	08
7.	Xử lý thuốc bị hư hỏng, đổ vỡ	QT.07.GSP.THUỐC	07
8.	Theo dõi, ghi chép điều kiện bảo quản	QT.08.GSP.THUỐC	06
9.	Cấp phát	QT.GSP.09.THUỐC	10
10.	Tiếp nhận và xử lý thuốc trả về	QT.10.GSP.THUỐC	06
11.	Biệt trữ	QT.11.GSP.THUỐC	03
12.	Định kỳ đối chiếu thuốc trong kho	QT.12.GSP.THUỐC	05

Danh mục các quy trình, thao tác chuẩn thực hiện việc bảo quản, cấp phát vắc xin:

TT	Tên quy trình	Mã quy trình	Số trang
1	Tiếp nhận vắc xin, dung môi	QT.01.GSP.VX	04
2	Bảo quản vắc xin trong tủ lạnh dương	QT.02.GSP.VX	06
3	Theo dõi và ghi chép nhiệt độ bảo quản vắc xin	QT.03.GSP.VX	04
4	Làm đông băng và rã đông bình tích lạnh	QT.04.GSP.VX	04
5	Đóng gói vắc xin vào hòm lạnh	QT.05.GSP.VX	03
6	Đóng gói vắc xin vào phích vắc xin	QT.06.GSP.VX	04

TT	Tên quy trình	Mã quy trình	Số trang
7	Phân bổ và cấp phát vắc xin điểm trạm, điểm tiêm	QT.07.GSP.VX	04
8	Vận chuyển vắc xin bằng hòm lạnh hoặc phích vắc xin	QT.08.GSP.VX	03
9	Thu hồi, biệt trữ vắc xin	QT.09.GSP.VX	04
10	Bảo dưỡng tủ lạnh bảo quản vắc xin	QT.10.GSP.VX	04
11	Vệ sinh kho vắc xin, hòm lạnh, xử trí lọ vắc xin vỡ	QT.11.GSP.VX	04
12	Xử trí tình huống khẩn cấp vắc xin bảo quản trong tủ lạnh	QT.12.GSP.VX	07
13	Kiểm kê vắc xin, dung môi bảo quản tại kho	QT.13.GSP.VX	04
14	Kiểm soát mối mọt, chuột, côn trùng	QT.14.GSP.VX	05
15	Tự thanh tra, giám sát	QT.15.GSP.VX	04
16	Đảm bảo an ninh	QT.16.GSP.VX	03
17	Tiếp nhận vắc xin trả về	QT.17.GSP.VX	05
18	Theo dõi chất lượng vắc xin trong kho	QT.18.GSP.VX	07
19	Bảo quản vắc xin trong buổi tiêm chủng	QT.19.GSP.VX	03

Danh mục các quy trình, thao tác chuẩn thực hiện việc bảo quản, cấp phát Methadone

TT	Tên quy trình	Mã hiệu	Ghi ch
1	Lập dự trữ thuốc và bơm cấp phát thuốc	QT.01.DDTM	05
2	Quy trình, giao nhận thuốc Methadone tại cơ sở điều trị từ đơn vị cung ứng	QT.02.GNTM	09
3	Quy trình lưu kho/bảo quản thuốc Methadone tại cơ sở điều trị	QT.03.LK/BQTM	11
4	Quy trình giao nhận thuốc	QT.04.GNTM	10

	Methadone tại cơ sở điều trị		
5	Quy trình cấp phát thuốc Methadone hàng ngày tại cơ sở điều trị	QT.05.CPTMHN	13
6	Quy trình kiểm kê thuốc Methadone hàng ngày	QT.06.KKTM	07
7	Quy trình bảo dưỡng bơm cấp phát thuốc Methadone hàng ngày	QT.07.BDBCP	04
8	Quy trình hủy chai đựng thuốc Methadone	QT.08.HCĐTM	09
9	Quy trình xử lý các trường hợp bất thường	QT.09.XLTHBT	09
10	Quy trình báo cáo thuốc Methadone tại cơ sở điều trị	QT.10.BCTM	04
11	Quy trình kiểm soát môi mọt, côn trùng, các loại gặm nhấm trong kho	QT.06.Duoc	07

5. Bảo quản

6.1. Các sản phẩm, nguyên liệu được bảo quản

Đơn vị thực hiện bảo quản thuốc được lĩnh về từ Bệnh viện Đa khoa Sơn Động, từ danh mục đầu thầu tập trung cấp địa phương, danh mục thuốc trạm y tế tự đầu thầu và thuốc các chương trình dự án về y tế, gồm: Bảo quản thuốc ở điều kiện thường và điều kiện lạnh từ 2°C-8°C (bao gồm: Thuốc độc; Thuốc thuộc danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện; thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần; thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, Thuốc gây nghiện, Thuốc hướng thần, Thuốc tiền chất, vắc xin chương trình tiêm chủng mở rộng, vắc xin dịch vụ).

6.2. Thẩm định, hiệu chuẩn

Các thiết bị bảo quản thuốc, vắc xin được trạm y tế kiểm định hiệu chuẩn định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo kế hoạch của đơn vị

7. Xử lý khiếu nại, sản phẩm không đạt yêu cầu và thu hồi sản phẩm

7.1. Xử lý khiếu nại:

Đơn vị công khai số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận và xử lý kịp thời mọi kiến nghị thắc mắc của người dân .

7.2. Xử lý các sản phẩm không đạt yêu cầu:

Đơn vị thực hiện xử lý các thuốc, vắc xin không đạt yêu cầu theo quy định yêu cầu của Bộ Y tế, Sở Y tế khi có lô thuốc, vắc xin phải ngừng sử dụng sẽ được bảo quản riêng (biệt trữ) để chờ hướng dẫn xử lý.

7.3. Thu hồi sản phẩm

Đơn vị thực hiện theo qui định, yêu cầu của Bộ Y tế, Sở Y tế. Các lô thuốc, vắc xin không đảm bảo chất lượng phải ngừng sử dụng sẽ được bảo quản riêng (biệt trữ) để chờ hướng dẫn xử lý.

Thu hồi, biệt trữ thuốc, vắc xin theo qui định khi có công văn chỉ đạo của Bộ Y tế, Sở Y tế và Dự án TCMR.

Thuốc, vắc xin thu hồi bảo quản theo qui định (chờ xử lý), để 1 khu vực ngoài dây chuyền lạnh (đối với vắc xin chờ hủy)

Trường hợp có hủy thuốc, vắc xin thuộc thẩm quyền: Đơn vị thực hiện theo đúng quy định pháp luật Dược và các văn bản liên quan (Thành lập hội đồng hủy, xây dựng kế hoạch hủy, tiến hành hủy và lập biên bản hủy, báo cáo theo quy định).

8. Tự thanh tra

Đơn vị có thành lập ban thanh tra tự kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện GSP, thực hiện thanh tra theo kế hoạch hoặc đột xuất khi có nghi ngờ, đảm bảo việc thực hiện quản lý bảo quản thuốc đúng theo quy định GSP, nhằm mục tiêu đưa tới cộng đồng các loại vắc xin đảm bảo chất lượng và an toàn cho người sử dụng.

Đơn vị tự kiểm tra theo Danh mục đánh giá thực hiện GSP (theo checklist): quyết định tự thanh kiểm tra, biên bản/báo cáo kết quả kiểm tra GSP, các biện pháp khắc phục (nếu có)

Người biên soạn

Hoàng Thị Ngọc

Sơn Động, ngày 09 tháng 04 năm 2026

Lãnh đạo phê duyệt



Nguyễn Kim Cương

Số: 608/QĐ-SYT



Bắc Ninh, ngày 11 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp mới Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do thay đổi địa điểm đối với Trạm Y tế Sơn Động

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH 15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Biên bản thẩm định ngày 05/3/2026 của Đoàn thẩm định theo Quyết định số 526/QĐ-SYT ngày 24/02/2026 của Giám đốc Sở Y tế Bắc Ninh về việc cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do thay đổi địa điểm đối với Trạm Y tế Sơn Động;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp mới giấy phép hoạt động do thay đổi địa điểm đối với Trạm Y tế Sơn Động, cụ thể như sau:

- Số giấy phép hoạt động: 1029/BN-GPHĐ do Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 11/3/2026.

- Hình thức tổ chức: Trạm Y tế.

- Địa chỉ hoạt động: Thôn Lót, xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh.

- Thời gian làm việc hằng ngày: 24/24 giờ các ngày trong tuần.

- Mã cơ sở khám chữa bệnh: 24170.

- Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật: Bác sĩ Nguyễn Thị Hương, chứng chỉ hành nghề số 0004899/BG-CCHN do Sở Y tế tỉnh Bắc Giang cấp ngày 27/10/2015; Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám chữa bệnh đa khoa.

- Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện danh mục kỹ thuật do Sở Y tế phê duyệt tại Quyết định số 1359/QĐ-SYT ngày 17/10/2014 thực hiện tại Trạm Y tế

Vĩnh Khương, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang (cũ).

Điều 2. Thu hồi Giấy phép hoạt động số 1029/BN-GPHĐ do Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 14/01/2026 đối với Trạm Y tế Sơn Động, địa chỉ hoạt động: Thôn Chào, xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Trạm Y tế Sơn Động có trách nhiệm thực hiện đúng quy mô, địa điểm, phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật đã được phê duyệt, thực hiện đúng quy trình kỹ thuật chuyên môn theo quy định của Bộ Y tế, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh và các quy định pháp luật khác liên quan trong quá trình hoạt động.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Trưởng các Phòng, Chánh Văn phòng Sở Y tế; Trạm Y tế Sơn Động và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- UBND xã Sơn Động;
- Các phòng thuộc Sở ;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.



GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Hương

UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ Y TẾ



Số: 1029/BN-GPHĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ BẮC NINH

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý hành nghề, Sở Y tế Bắc Ninh.

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆH

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRẠM Y TẾ SƠN ĐỘNG
Hình thức tổ chức: Trạm Y tế.

Địa chỉ hoạt động: Thôn Lót, xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh.
Thời gian làm việc hàng ngày: 24/24 giờ các ngày trong tuần.

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động.

Bắc Ninh, ngày 11 tháng 3 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC

PHẠM THỊ THU HƯƠNG



Nguyễn Thị Thu Hương

Sơn Động, ngày 07 tháng 04 năm 2026

BẢN MÔ TẢ CÔNG VIỆC VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM
(Phục vụ công bố kho thuốc đạt chuẩn GSP)

I. MỤC ĐÍCH

Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý, bảo quản, cấp phát thuốc tại các kho thuốc của Trạm Y tế Sơn Động đảm bảo tuân thủ nguyên tắc “Thực hành tốt bảo quản thuốc” (GSP) theo quy định của Bộ Y tế.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng cho toàn bộ hoạt động của 03 kho thuốc tại Trạm Y tế Sơn Động, bao gồm:

- Kho thuốc (phục vụ công tác khám chữa bệnh, thuốc chương trình Lao, Tâm thần, chương trình mục tiêu)

- Kho vắc xin

- Kho thuốc Methadone

III. CƠ CẤU NHÂN SỰ LIÊN QUAN

- Giám đốc

- P.Trưởng khoa Dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng

- Phụ trách kho thuốc

- Phụ trách kho vắc xin

- Phụ trách kho thuốc Methadone

IV. BẢN MÔ TẢ CÔNG VIỆC CỤ THỂ

1. Giám đốc: Nguyễn Kim Cương

Nhiệm vụ và trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm cao nhất về việc tổ chức, duy trì và tuân thủ các nguyên tắc GSP tại các kho thuốc của đơn vị.

- Ban hành các quy trình, quy định liên quan đến quản lý, bảo quản và cấp phát thuốc.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các khoa, phòng và cá nhân liên quan.

- Đảm bảo nguồn lực (nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị) phục vụ hoạt động GSP.

- Chỉ đạo việc tự kiểm tra, đánh giá nội bộ và khắc phục các tồn tại liên quan đến GSP.

2. P. Trưởng khoa Dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng: Hoàng Thị Ngọc

Nhiệm vụ và trách nhiệm:

- Tham mưu cho Ban Giám đốc trong công tác tổ chức, quản lý hệ thống kho thuốc đạt chuẩn GSP.

- Tổ chức việc triển khai, giám sát việc thực hiện các quy trình thao tác chuẩn (SOP) liên quan đến bảo quản, cấp phát thuốc tại các kho.



- Phân công, giám sát công việc của các phụ trách kho và nhân viên kho.
- Định kỳ tổ chức kiểm tra điều kiện bảo quản, hồ sơ sổ sách, nhật ký theo dõi nhiệt độ, độ ẩm.
- Phối hợp với các khoa/phòng liên quan trong quản lý thuốc chương trình, thuốc đặc thù.

3. Phụ trách kho thuốc (thuốc khám chữa bệnh, Lao, Tâm thần, chương trình mục tiêu): DSCĐ Đàm Thị Thúy

Nhiệm vụ và trách nhiệm:

- Trực tiếp quản lý, bảo quản toàn bộ thuốc tại kho thuốc tổng theo đúng nguyên tắc GSP.
- Tiếp nhận thuốc, kiểm tra số lượng, chất lượng, hạn dùng, hồ sơ kèm theo khi nhập kho.
- Sắp xếp thuốc khoa học, theo nguyên tắc FEFO/FIFO, phân khu rõ ràng cho thuốc thường quy và thuốc chương trình.
- Theo dõi, ghi chép đầy đủ nhiệt độ, độ ẩm kho; kịp thời báo cáo khi có sai lệch.
- Thực hiện cấp phát thuốc đúng quy định, đúng đối tượng, đủ hồ sơ chứng từ.
- Thực hiện cấp thuốc lẻ cho người bệnh theo đơn và quy trình chuyên môn được phê duyệt.
- Quản lý sổ sách, phần mềm, hồ sơ liên quan đến nhập – xuất – tồn kho.
- Phối hợp kiểm kê định kỳ và đột xuất; báo cáo tồn kho, thuốc cận hạn, hết hạn.

4. Phụ trách kho vắc xin: DSCĐ Hoàng Thị Ngọc

Nhiệm vụ và trách nhiệm:

- Thủ kho: Quản lý và bảo quản vắc xin theo đúng quy trình quy định về dây chuyền lạnh và thực hành tốt việc bảo quản vắc xin theo tiêu chuẩn GSP.
- Theo dõi, ghi chép nhiệt độ kho lạnh/tủ lạnh vắc xin liên tục, đầy đủ, chính xác.
- Tiếp nhận, bảo quản, sắp xếp và cấp phát vắc xin đúng quy trình, đúng đối tượng.
- Thực hiện cấp phát vắc xin cho các điểm trạm y tế và phòng tiêm dịch vụ: theo kế hoạch và phiếu lĩnh đảm bảo tuân thủ các điều kiện bảo quản vắc xin khi bàn giao.
- Quản lý thiết bị bảo quản lạnh, chủ động phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố xảy ra.
- Thực hiện kiểm kê, báo cáo tồn kho, hạn dùng, chất lượng vắc xin định kỳ.
- Lưu trữ đầy đủ hồ sơ, biểu mẫu theo quy định của chương trình tiêm chủng. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5. Phụ trách kho thuốc Methadone: DSDH Nguyễn Thu Quyên

Nhiệm vụ và trách nhiệm:

- Quản lý, bảo quản thuốc Methadone theo đúng quy định về thuốc gây nghiện và GSP.

- Đảm bảo kho thuốc Methadone được kiểm soát chặt chẽ về an ninh, chìa khóa, niêm phong.
- Thực hiện tiếp nhận, cấp phát, theo dõi sử dụng thuốc Methadone đúng quy trình chuyên môn.
- Trực tiếp cấp thuốc Methadone cho người bệnh theo đúng quy trình điều trị và quy định quản lý thuốc gây nghiện.
- Ghi chép, quản lý đầy đủ sổ sách, hồ sơ pháp lý liên quan đến thuốc gây nghiện.
- Theo dõi chặt chẽ tồn kho, hạn dùng; báo cáo kịp thời các bất thường.
- Phối hợp với các bộ phận liên quan trong kiểm tra, giám sát và báo cáo theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Tất cả các cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện đúng nội dung bản mô tả công việc này. Bản mô tả là căn cứ để đánh giá trách nhiệm cá nhân trong công tác quản lý kho thuốc đạt chuẩn GSP tại Trạm Y tế Sơn Động ./.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Kim Cương



Sơn Động, ngày 09 tháng 04 năm 2026

BẢNG KÊ KHAI NHÂN SỰ

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ đào tạo (Tiên sĩ; CKII; CKI; Thạc sĩ; Đại học; BSNT; Cao đẳng; Trung cấp)	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp
1	Hoàng Thị Ngọc	10/07/1988	Cao đẳng	Dược	Dược sỹ
2	Hoàng Thị Ngọc	7/11/1988	Cao đẳng	Dược	Dược sỹ
3	Hoàng Văn Tuấn	07/09/1974	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng
4	Nguyễn Thị Quyên	27/10/1976	Trung cấp	Y sĩ sản nhi	Y sĩ sản nhi
5	Đàm Thị Thúy	12/06/1986	Cao đẳng	Dược	Dược sỹ
6	Nguyễn Thu Quyên	16/05/1988	Đại học	Dược	Dược sỹ
7	Nông Thị Sự	11/11/1970	Trung cấp	Xét nghiệm	KTV Xét nghiệm

GIÁM ĐỐC



NGUYỄN KIM CƯỜNG

Sơn Động, ngày 09 tháng 04 năm 2026

BẢNG KÊ KHAI NHÂN SỰ

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ đào tạo (Tiến sĩ; CKII; CKI; Thạc sĩ; Đại học; BSNT; Cao đẳng; Trung cấp)	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp
1	Nguyễn Kim Cương	8/16/1973	Đại học	Y sỹ đa khoa	BS đa khoa
2	Nguyễn Thị Hương	30/10/1977	Đại học	Y sỹ đa khoa	BS đa khoa
3	Phạm Văn Tuấn	01/05/1983	Đại học	Y sỹ đa khoa	CNYTCC
4	Vi Thị Huyền	09/01/1991	Đại học	Y sỹ đa khoa	BS đa khoa
5	Nguyễn Thị Quyên	27/10/1976	Trung cấp	Y sỹ sản nhi	Y sỹ sản nhi
6	Hoàng Văn Tuấn	07/09/1974	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng
7	Vi Thị Xuyên	12/09/1974	Trung cấp	Y sỹ sản nhi	Y sỹ sản nhi
8	Nguyễn Thị Hà	25/10/1986	Trung cấp	Y sỹ đa khoa	Y sỹ đa khoa
9	Hoàng Thị Ngọc	10/07/1988	Cao đẳng	Dược	Dược
10	Hoàng Thị Ngọc	7/11/1988	Cao đẳng	Dược	Dược
11	Hoàng Thị Lân	08/04/1972	Trung cấp	Công tác xã hội	Dân số
12	Giáp Anh Dương	16/09/1986	Đại học	Luật KT	Dân số
13	Lê Thị Linh	05/10/1980	Trung cấp	Y sỹ sản nhi	Y sỹ sản nhi
14	Vi Thị Lành	13/07/1986	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng
15	Bùi Thị Trang	30/05/1987	Trung cấp	Y sỹ đa khoa	Y sỹ đa khoa
16	Mã Thị Tuyết	25/08/1985	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng
17	Nguyễn Thị Xoan	20/06/1982	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh
18	Trần Thị Chinh	25/05/1979	Đại học	Luật KT	Dân số
19	Nguyễn Thị Thư	18/04/1977	Trung cấp	Y sỹ sản nhi	Y sỹ sản nhi
20	Nguyễn Thị Hào	14/04/1980	Trung cấp	Y sỹ YHCT	Y sỹ YHCT

21	Thân Thị Thúy	10/08/1990	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng
22	Nguyễn Thị Thu	29/08/1979	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh
23	Nông Đức Đạo	24/01/1986	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng
24	Phạm Lệ Hằng	13/04/1989	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Y sĩ đa khoa
25	Lưu Thị Thục	30/05/1977	Trung cấp	Y sĩ sản nhi	Y sĩ sản nhi
26	Đàm Thị Thúy	12/06/1986	Cao đẳng	Dược	Dược
27	Giáp Thị Khuyên	06/10/1978	Cao đẳng	Nông lâm	Dân số
28	Nguyễn Thu Quyên	16/05/1988	Đại học	Dược	Dược
29	Bàn Thị Bình	10/06/1970	Đại học	BS đa khoa	BS đa khoa
30	Nguyễn Văn Huy	7/15/1977	Đại học	Kế Toán	Kế Toán
31	Hoàng Minh Trung	10/28/1981	Đại học	Bác sỹ CK0	Bác sỹ CK1
32	Nông Thị Sự	11/11/1970	Trung cấp	Xét nghiệm	KTV Xét nghiệm



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN KIM CƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
SỞ Y TẾ

Số: 1094 /BG-CCHND



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

HOÀNG THỊ NGỌC

Chung nhân ông (Bà):

Năm sinh: 1988

Số CMND/Hộ chiếu:

121820883

Trình độ chuyên môn:

Trung cấp dược.

Địa chỉ thường trú:

Xã An Lập, huyện Sơn Động,
tỉnh Bắc Giang

Dù tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh
doanh thuộc sau:

- Tự thuộc Trạm y tế.

Bác Giang, ngày 01 tháng 7 năm 2015

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hàn Thị Hồng Thủy

Chứng chỉ có giá trị từ ngày 01 tháng 7 năm 2015

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

PRINCIPAL

HAI DUONG CENTRAL COLLEGE OF PHARMACY

has conferred

ADVANCED DIPLOMA

LEVEL 5 OF VQF

Pharmacy

Upon: **Ms Hoang Thi Ngoc**

Date of birth: **07 November 1988**

Graduation grade: **Very good**

Haiduong, 18 November 2020



Reg. No.: 569



TRƯỜNG CAO ĐẲNG DƯỢC TRUNG ƯƠNG - HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

DANH HIỆU CỬ NHÂN THỰC HÀNH

Ngành dược

Cho: **Hoàng Thị Ngọc**

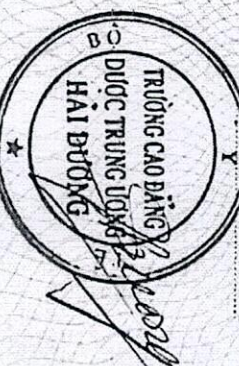
Giới tính: **Nữ**

Ngày sinh: **07/11/1988**

Xếp loại tốt nghiệp: **Giỏi**

Hải Dương, ngày 18 tháng 11 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG



Số hiệu: 876

Số vào sổ cấp bằng: 569

Nguyễn Chí Hoàng

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH
TRUNG TÂM Y TẾ SƠN ĐỘNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 615 /TB-TTYT

Sơn Động, ngày 31 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Danh sách hoàn thành chương trình tập huấn về GSP tại đơn vị

Thực hiện kế hoạch số 46/KH-TTYT ngày 30/12/2025 của Trung tâm Y tế Sơn Động về việc tập huấn thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP).

Trung tâm Y tế Sơn Động đã tổ chức tập huấn cho toàn thể cán bộ y tế tham gia công tác bảo quản thuốc tại Trung tâm y tế và Trạm Y tế trực thuộc kiến thức về Thực hành tốt bảo quản thuốc theo đúng quy định của Thông tư số 36/2018/TT-BYT; Thông tư 11/2025/TT-BYT ngày 16/05/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế Hướng dẫn chi tiết một số quy định tại nghị định 104/2016 của Chính Phủ về việc quy định hoạt động tiêm chủng.

Trung tâm Y tế Sơn Động thông báo danh sách cán bộ y tế đã hoàn thành chương trình tập huấn thực hành tốt bảo quản thuốc(GSP) tại đơn vị, cụ thể như sau:

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trung tâm;
- Các khoa, phòng, TYT;
- Lưu: VT, DVT.

GIÁM ĐỐC



Đào Văn Hải



DANH SÁCH

Cán bộ tham gia lớp tập huấn cấp nhật kiến thức về: Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc

STT *	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Đơn vị công tác
1	Hoàng Anh Thảo	Dược sĩ cao đẳng	Khoa Dược-VT, TBYT
2	La Thị Lan Oanh	Dược sĩ đại học	Khoa Dược-VT, TBYT
3	Đỗ Thị Ngọc Ánh	Dược sĩ cao đẳng	Khoa Dược-VT, TBYT
4	Lương Thị Trà My	Dược sĩ cao đẳng	Khoa Dược-VT, TBYT
5	Nguyễn Văn Nguyễn	Dược sĩ đại học	Khoa Dược-VT, TBYT
6	Nông Thị Ngân	Dược sĩ cao đẳng	Khoa Dược-VT, TBYT
7	Lê Thị Trân	Dược sĩ cao đẳng	Khoa Dược-VT, TBYT
8	Nguyễn Thu Quyên	Dược sĩ cao đẳng	Khoa Dược-VT, TBYT
9	Nguyễn Thị Hoa	Dược sĩ cao đẳng	Khoa Dược-VT, TBYT
10	Nguyễn Thị Huyền	Dược sĩ cao đẳng	Khoa Dược-VT, TBYT
11	Hoàng Thị Ngọc	Dược sĩ cao đẳng	TYT An Bá
12	Hoàng Thị Ngọc	Dược sĩ cao đẳng	TYT An Châu
13	Đàm Vương Hùng	Dược sĩ cao đẳng	TYT Tây Yên Tử
14	Trần Văn Ly	Dược sĩ cao đẳng	TYT An Lạc
15	Hà Quang Niên	Dược sĩ cao đẳng	TYT Đại Sơn
16	Trần Việt Dũng	Dược sĩ đại học	TYT Cẩm Đàn
17	Phạm Trung Kiên	Dược sĩ cao đẳng	TYT Phúc Sơn
18	Hoàng Thị Duyên	Dược sĩ cao đẳng	TYT Lệ Viễn
19	Hoàng Thị Như	Dược sĩ cao đẳng	TYT Hữu Sản
20	Nguyễn Thế Hiển	Dược sĩ cao đẳng	TYT Vân Sơn
21	Nguyễn Thị Đoan Trang	Dược sĩ cao đẳng	TYT Yên Định
22	Nông Xuân Đông	Dược sĩ cao đẳng	TYT Giáo Liêm
23	Ngọc Thị Hương	Dược sĩ cao đẳng	TYT Dương Hưu
24	Nguyễn Văn Khoa	Dược sĩ cao đẳng	TYT Thanh Luận
25	Nguyễn Tuấn Sơn	Dược sĩ cao đẳng	TYT Tuấn Đạo
26	Đàm Thị Thuý	Dược sĩ cao đẳng	TYT Vĩnh An
27	Lục Thị Thu	Dược sĩ cao đẳng	TYT Long Sơn

Số: 122 /BC-TTYT

Sơn Động, ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢO CÁO

Tổng kết khóa tập huấn thực hiện tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc

1. Thời gian

9h30 – 11h30, ngày 31/12/2025

2. Địa điểm

Hội Trường nhà xe - Trung tâm Y tế Sơn Động

3. Thành phần

- Giảng viên: DSKKI Nguyễn Thị Thúy Hằng

- Học viên: Số học viên tham gia: 27

Gồm các cán bộ quản lý kho thuốc tân dược, kho vật tư y tế, kho vắc xin, kho hóa chất, kho vị thuốc cổ truyền và kho thuốc của trạm y tế.

4. Nội dung:

Cập nhật kiến thức về “Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc” gồm các văn bản pháp quy sau:

- Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

- Thông tư 11/2025/TT-BYT ngày 16/05/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về hoạt động tiêm chủng

- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế Hướng dẫn chi tiết một số quy định tại nghị định 104/2016 của Chính Phủ về việc quy định hoạt động tiêm chủng.

5. Kết quả tập huấn:

- Học viên nắm được các nguyên tắc bảo quản và thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc và các văn bản pháp quy hiện hành.

- Các học viên tích cực lắng nghe, học tập và chia sẻ các ý kiến với giảng viên./.

Nơi nhận:

- Ban giám đốc;
- Lưu: VT, DVT.

GIÁM ĐỐC



Đào Văn Hải

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

THỰC HÀNH TỐT BẢO QUẢN THUỐC, NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC - GSP"

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ

CHỨNG NHẬN



Ông/Bà: **Nguyễn Thị Thúy Hằng**

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 27/08/1981

Số CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu: 033181006938

Ngày cấp: 16/04/2021


Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Trình độ chuyên môn: **Dược sĩ đại học**

Đã hoàn thành chương trình đào tạo, tập huấn “*Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc - GSP*”
Thời gian đào tạo: **8 giờ**, ngày **09/9/2025**

Phụ Thọ, ngày 10 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG


Th.S. Hà Thanh Hòa

Số Quyết định: 639/QĐ-CDYD

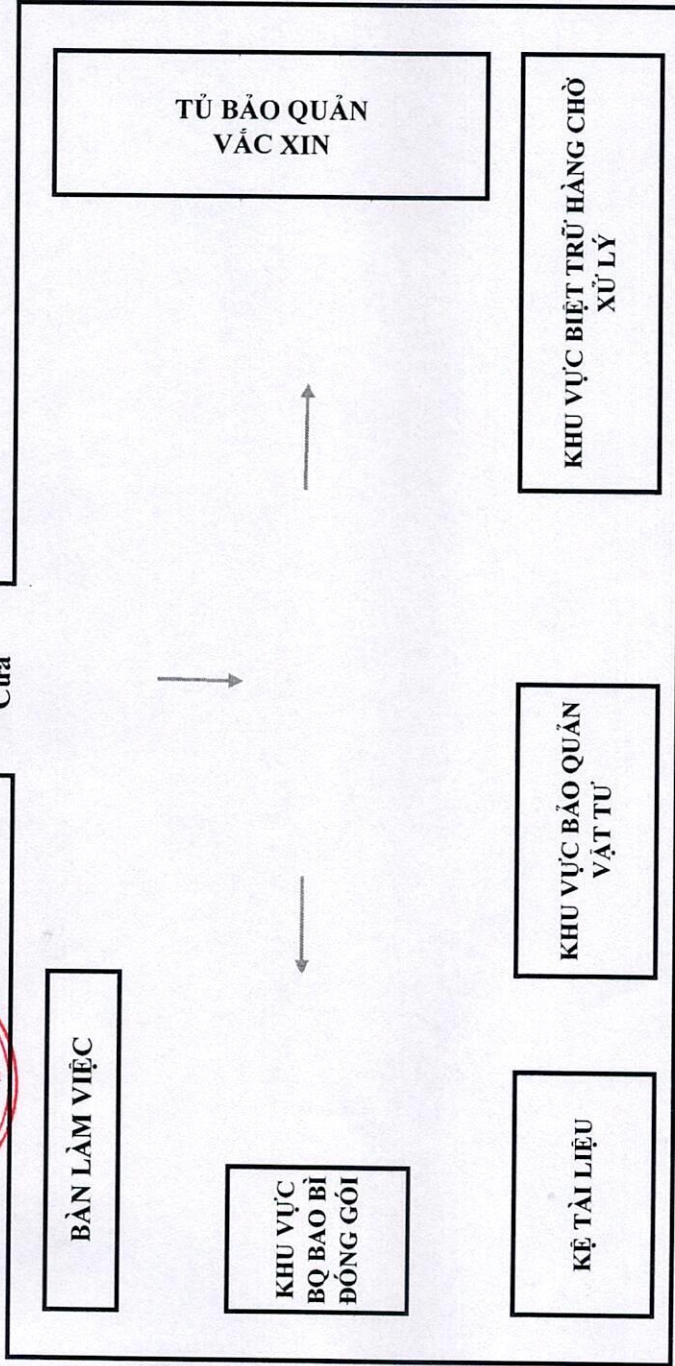
Số vào sổ: 340/2025/CNGSP

SƠ ĐỒ KHO VẮC XIN

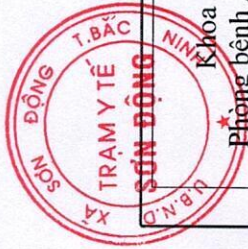
Vị trí: Tầng 2 - Toà nhà 3 tầng TYT Sơn Động

Diện tích: 21.5 m²

Cửa



Kho	Trưởng phòng HCTH	Phòng XN
	Phòng SKSS	P.Háp sáy
Cầu thang		
Kho	P.tiếp dân	TK. KCB
	Phòng GD	P. Lưu BN



Phòng HCTH	TK. Phòng bệnh ATTP	Hội trường		Kho
	Phòng Phó GD	Phòng Kế toán	Phòng Trường khoa dược	Khoa Dược – TTB &CLS
Phòng Thù thuật	Phòng Tiêm	Sảnh		Phòng Dược
	Phòng cấp cứu			Phòng khám

Phòng Truyền nhiễm	Phòng điều trị YHCT	
Phòng Siêu âm		
Phòng Lưu BN	Phòng YHCT	
Cầu thang		
WC	WC	WC
P. Trục	Kho Vắc xin	